

TRƯỜNG TIỂU HỌC CHI LĂNG

Họ tên học sinh:Lớp:.....

TUẦN 2

TOÁN: ÔN TẬP CÁC BẢNG NHÂN

1.

a) Tính nhẩm :

$3 \times 4 = \dots$

$2 \times 6 = \dots$

$4 \times 3 = \dots$

$5 \times 6 = \dots$

$3 \times 7 = \dots$

$2 \times 8 = \dots$

$4 \times 7 = \dots$

$5 \times 4 = \dots$

$3 \times 5 = \dots$

$2 \times 4 = \dots$

$4 \times 9 = \dots$

$5 \times 7 = \dots$

$3 \times 8 = \dots$

$2 \times 9 = \dots$

$4 \times 4 = \dots$

$5 \times 9 = \dots$

b) Tính nhẩm :

$200 \times 3 = ?$

$200 \times 2 = \dots$

$300 \times 2 = \dots$

Nhẩm : 2 trăm $\times$ 3 = 6 trăm

$200 \times 4 = \dots$

$400 \times 2 = \dots$

Vậy : $200 \times 3 = 600$

$100 \times 5 = \dots$

$500 \times 1 = \dots$

2. Tính (theo mẫu):

Mẫu

$$\begin{array}{l} 4 \times 3 + 10 = 12 + 10 \\ = 22 \end{array}$$

a) $5 \times 5 + 18$

c) $2 \times 2 \times 9$

.....
.....

3. Trong một phòng ăn có 8 cái bàn, mỗi bàn xếp 4 cái ghế. Hỏi trong phòng ăn đó có bao nhiêu cái ghế ?

Giải

.....
.....
.....

4. Tính chu vi hình tam giác ABC có kích thước ghi trên hình vẽ:

